

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1472** /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **09** tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Điều lệ hoạt động của Quỹ khám, chữa bệnh
cho người nghèo tỉnh Hà Nam**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 33/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 18/10/2013 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ - TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y Tế,

QUYẾT ĐỊNH:

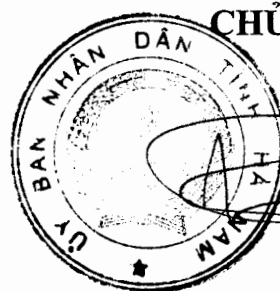
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ hoạt động của Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Nội vụ, Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- VPUB: LĐVP, VX;
- Lưu: VT, KTTH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Đông

ĐIỀU LỆ

Hoạt động Quỹ Khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Hà Nam
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1472 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, tên gọi

1. Tên gọi: Quỹ Khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Hà Nam.
2. Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Hà Nam là quỹ của Nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam thành lập (gọi tắt là Quỹ); Quỹ có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để quản lý nguồn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.
3. Sở Y tế có trách nhiệm tổ chức, quản lý Quỹ theo quy định hiện hành.
4. Trụ sở Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo của tỉnh đặt tại Sở Y tế.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động của Quỹ nhằm mục đích hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh.
2. Quỹ hoạt động không vì lợi nhuận, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA QUỸ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ

1. Tiếp nhận các nguồn vốn của Nhà nước; các khoản đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn tài chính hợp pháp khác.
2. Quản lý, sử dụng vốn của Nhà nước giao và các nguồn lực khác theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.
3. Nghiên cứu chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước và của tỉnh trong khám chữa bệnh cho người nghèo, để cụ thể hóa trong tổ chức thực hiện.
4. Phân bổ kinh phí đúng mục đích, đối tượng, thời hạn; giám sát, kiểm tra việc sử dụng tài chính của Quỹ.
5. Đình chỉ, thu hồi đối với các trường hợp sử dụng kinh phí sai mục đích.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Quỹ

1. Ban Quản lý Quỹ được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Ban Quản lý Quỹ gồm 05 (năm) thành viên. Trưởng Ban là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; 01 Phó Trưởng Ban thường trực là lãnh đạo Sở Y tế; 01 Phó Trưởng Ban là lãnh đạo Sở Tài chính; các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

2. Tổ thư ký giúp việc do Ban Quản lý Quỹ thành lập.

Tổ thư ký giúp việc gồm 05 người: Tổ trưởng, 01 kế toán và 03 thành viên. Tổ thư ký giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 5. Ban Quản lý Quỹ và Tổ thư ký giúp việc Ban Quản lý Quỹ

1. Nhiệm vụ của Ban Quản lý Quỹ:

a) Điều hành hoạt động Quỹ và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Quỹ;

b) Mọi hoạt động của Ban Quản lý Quỹ được công khai và chịu sự giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước theo các quy định của pháp luật hiện hành;

c) Điều hành hoạt động của Quỹ theo đúng mục tiêu, đúng tiến độ, có hiệu quả, phù hợp với các quy định của pháp luật.

2. Trưởng Ban Ban Quản lý Quỹ:

a) Tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Quản lý, các thành viên Tổ thư ký giúp việc.

b) Chỉ đạo xây dựng các kế hoạch hoạt động và phê duyệt theo thẩm quyền của Ban Quản lý Quỹ.

c) Tổ chức, chỉ đạo, điều hành triển khai các hoạt động của Quỹ đúng tiến độ, hiệu quả theo quy định của pháp luật.

d) Làm Chủ tài khoản Quỹ; trực tiếp quản lý, chỉ đạo điều hành và chịu trách nhiệm toàn diện về công tác sử dụng kinh phí Quỹ.

đ) Trưởng Ban ủy quyền cho các Phó Trưởng ban thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Phó Trưởng ban được ủy quyền chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công việc được ủy quyền.

3. Phó Trưởng ban thường trực Ban Quản lý Quỹ:

a) Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban phân công, giúp Trưởng Ban quản lý trong việc tổ chức, quản lý và điều hành Quỹ theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Thay mặt Trưởng Ban giải quyết các công việc khi được Trưởng Ban ủy quyền.

4. Phó Trưởng Ban Ban Quản lý Quỹ:

Thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban phân công, giúp Trưởng Ban trong công tác kiểm tra, giám sát thực hiện ngân sách và kinh phí Quỹ được giao. Tham gia triển khai các hoạt động của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Các thành viên Ban Quản lý Quỹ:

Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nội dung hoạt động của Quỹ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của sở, cơ quan nơi công tác.

6. Tổ thư ký giúp việc Ban Quản lý Quỹ:

a) Tổ thư ký giúp việc Ban Quản lý Quỹ có trách nhiệm tham mưu, đề xuất xây dựng các văn bản để triển khai thực hiện, quản lý, giám sát tình hình hoạt động của Quỹ. Lập dự toán ngân sách Quỹ và kinh phí quản lý Quỹ trình Trưởng Ban Ban Quản lý Quỹ và Sở Y tế tổng hợp gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Tổ trưởng và Tổ thư ký giúp việc do Trưởng Ban Ban Quản lý Quỹ phân công nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Chế độ làm việc của Ban Quản lý Quỹ

1. Ban Quản lý Quỹ điều hành công việc theo chế độ thủ trưởng. Các thành viên và Tổ thư ký giúp việc Ban Quản lý chịu sự điều hành của Trưởng Ban, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Trưởng Ban về nội dung, chất lượng, kết quả công việc.

2. Ban Quản lý Quỹ họp 02 lần/năm, ngoài ra có thể họp đột xuất tùy theo yêu cầu nhiệm vụ.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ, NGUỒN VỐN HOẠT ĐỘNG, CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA QUỸ

Điều 7. Đối tượng hỗ trợ

Đối tượng được hỗ trợ khám, chữa bệnh là người có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Hà Nam gồm:

1. Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn hộ nghèo.

2. Người thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật và người đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước.

3. Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim gặp khó khăn do chi phí cao mà không đủ khả năng chi trả viện phí.

Cơ sở y tế của nhà nước thực hiện hoạt động hỗ trợ là các bệnh viện từ tuyến huyện trở lên, bao gồm: Bệnh viện đa khoa huyện/thành phố, bệnh viện đa khoa khu vực, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, bệnh viện ngoại tỉnh và bệnh viện tuyến trung ương.

Điều 8. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo được hình thành từ các nguồn sau:

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo để thực hiện các chế độ quy định theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành. Căn cứ Quyết định của cấp có thẩm quyền, Sở Tài chính thực hiện chuyển tiền vào tài khoản của Quỹ mở tại kho bạc Nhà nước để thực hiện.

2. Đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

3. Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 9. Chế độ hỗ trợ

Các chế độ hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo".

Điều 10. Quản lý tài chính

1. Lập, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán Quỹ:

a) Việc lập, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán Quỹ thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Kinh phí quản lý Quỹ được bố trí trong dự toán chi sự nghiệp y tế hàng năm của Sở Y tế.

c) Việc hạch toán, quyết toán Quỹ thực hiện theo quy định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

d) Trường hợp Quỹ sử dụng vốn viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, việc quản lý, sử dụng, theo dõi hạch toán và quyết toán thực hiện theo các quy định của pháp luật về tiếp nhận, quản lý, sử dụng viện trợ và quy định của nhà tài trợ (nếu có).

2. Tài sản của Ban Quản lý Quỹ:

Tài sản, phương tiện làm việc của Ban quản lý Quỹ được Sở Y tế trang bị phục vụ nhiệm vụ chung cho ngành và nhiệm vụ của Quỹ, được quản lý, theo dõi theo đúng quy định về quản lý tài sản hiện hành.

3. Theo dõi, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện Quỹ:

Quỹ thường xuyên tự tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động của Quỹ. Lập báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Quỹ (báo cáo quý, báo cáo năm và báo cáo kết thúc Quỹ) và các báo cáo đột xuất phục vụ công tác theo dõi, giám sát và hỗ trợ quá trình thực hiện Quỹ. Quyết toán kinh phí khám chữa bệnh tại các đơn vị khám, chữa bệnh công lập trong tỉnh.

4. Bàn giao, quyết toán Quỹ:

a) Sau khi kết thúc Quỹ, trong vòng 6 tháng, Ban Quản lý Quỹ hoàn tất các hoạt động Quỹ, tổ chức việc tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Quỹ, báo cáo quyết toán Quỹ để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trong thời gian này, Ban Quản lý Quỹ được phép duy trì bộ máy hoạt động gồm có nhân lực, văn phòng làm việc, trang thiết bị, phương tiện đi lại, con dấu, tài khoản và được đảm bảo kinh phí cần thiết để hoàn tất báo cáo quyết toán Quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Ban Quản lý Quỹ tiến hành xử lý tài sản của Ban Quản lý theo quy định hiện hành.

c) Sau khi báo cáo kết thúc và báo cáo quyết toán Quỹ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và việc xử lý tài sản của Ban Quản lý Quỹ đã hoàn thành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành quyết định kết thúc Quỹ và giải thể Ban Quản lý Quỹ.

d) Trong trường hợp chưa thể kết thúc được các công việc nêu trên theo thời hạn quy định, trên cơ sở văn bản giải trình của Ban Quản lý Quỹ; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản cho phép gia hạn để Ban Quản lý Quỹ tiếp tục hoàn thành các công việc dở dang và đảm bảo kinh phí cần thiết để Ban Quản lý Quỹ duy trì hoạt động trong thời gian gia hạn.

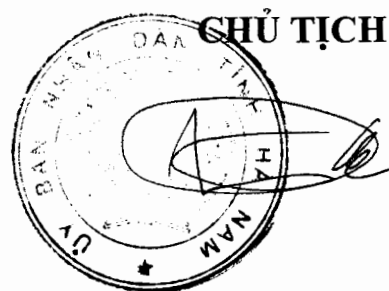
Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Ban Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Quỹ Khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Hà Nam do Ban Quản lý Quỹ Khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Hà Nam trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định./.



Nguyễn Xuân Đông